CCB 中国建设银行 China Construction Bank 胡志明市分行 Ho Chi Minh City Branch

HỢP ĐỒNG MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN
OPENING AND USING PAYMENT ACCOUNT AGREEMENT

Số/No.: *[ghi số tài khoản thanh toán]*

Hôm nay, ngày tháng năm , tại: Tp. Hồ Chí Minh[1] các Bên đồng ý lập Hợp Đồng này gồm có:

Today , at Hochiminh City, Parties agreed this Agreement, include:

A. Bên A: NGÂN HÀNG CHINA CONSTRUCTION BANK CORPORATION - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

A. Party A: CHINA CONSTRUCTION BANK CORPORATION - HO CHI MINH CITY BRANCH

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1105-1106, tầng 11, phòng 1202, tầng 12, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến nghé, quận 1, TPHCM, Việt Nam.

Address: Room1105-1106, 11th floor, room1202, 12th floor, Sailing Tower, 111A Pasteur street, Ben nghe ward, district 1, Ho Chi Minh city, Viet nam.

Điện thoại/*Tel:* 84-8-38295533 Fax: 84-8-38275533

Giấy phép thành lập & hoạt động ngân hàng số/*Banking Operation & Establisment license no*: 271/GP-NHNN

Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ/ *Position*:

Legal representative person:

Người được ủy quyền (nếu có): Chức vụ/ *Position*:

Authorised person (if any):

Giấy uỷ quyền số/*Power of Attorney (POA) no:* Ngày/Date:

B. THÔNG TIN BÊN B ("Chủ tài khoản")

B. PARTY B INFORMATION (the "Account Holder")

Bên B là khách hàng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, có thông tin chi tiết như được đề cập tại Giấy đề nghị mở tài khoản doanh nghiệp/cá nhân ("**Giấy đề nghị mở tài khoản**"). Giấy đề nghị mở tài khoản do Bên B lập cùng với tất cả tài liệu pháp lý được yêu cầu bởi Bên A tùy từng thời điểm là một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng này.

*Party B is the customer opening and using payment account, having information as specificly mentioned in the Account Opening Form for corporate/individual customer (the "**Account Opening Form**"). The Account Opening Form made by Party B and all legal documents which may be required by the Bank from time to time are integral parts of this Agreement.*

Các Bên đồng ý ký Hợp Đồng Mở Và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán (gọi chung là "**Hợp Đồng**") với các điều khoản sau:

[1] Địa điểm giao kết hợp đồng / Contracting location

*Parties agreed to sign this OPENING AND USING PAYMENT ACCOUNT AGREEMENT (the "**Agreement**") with below terms and conditions:*

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG/ *SUBJECTS OF AGREEMENT*

Bên B đồng ý mở tài khoản thanh toán tại Bên A với các nội dung ghi trên Giấy đề nghị mở tài khoản do Bên B lập ngày đính kèm theo Hợp Đồng này. Thông tin tài khoản như sau:

Party B agrees to open payment account(s) at Party A with the contents recorded on the Account Opening Form dated established by Party B attached to this Agreement. Specific information of account as follows:

1. **Số hiệu tài khoản/*Account number:***
2. **Tên tài khoản/*Account name:***
3. **Loại tài khoản/*Account Type*:**
4. **Loại tiền/*Currency:*** □ VND □ USD □ EUR □ Khác/*other:*
5. **Lãi suất/*Interest rate:*** theo niêm yết của Bên A từng thời kỳ, đảm bảo tuân thủ quy định Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam/ *as listed by Party A from time to time, ensuring compliance with regulations of the State Bank of Vietnam.*
6. **Số dư tối thiểu phải duy trì/ *Maintained minimum balance:***

   Bằng số/*In figures:*

   Bằng chữ/*In letters:*
7. **Ngày bắt đầu hoạt động của Tài khoản/ *Active date of payment account*:**
8. **Phí dịch vụ/ *Service Fee*:**

8.1 Các loại phí dịch vụ Bên A cung cấp cho Bên B trong Hợp đồng này căn cứ theo Biểu phí mà Bên A ban hành trong từng thời kỳ.

Service fees provided by Party A to Party B in this Agreement pursuant to Fee schedule issued in each period by Party A.

8.2 Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn các loại phí dịch vụ do Bên A thông báo cho Bên B.

Party B has the obligation to pay in full and on time all service fees announced by Party A to Party B.

8.3 Trong trường hợp có sự thay đổi về phí dịch vụ và/ hoặc bất kỳ quy định nào (nếu có) về quản lý và sử dụng tài khoản, Bên A sẽ thông báo công khai tại quầy giao dịch của Bên A. Trường hợp Bên B tiếp tục thực hiện các giao dịch tại Bên A sau thời gian mà Bên A thông báo thì mặc nhiên được coi là Bên B đồng ý với việc thay đổi phí dịch vụ và/ hoặc các quy định (nếu có) về quản lý và sử dụng tài khoản.

In the case of changes in service fees and / or any provision (if any) on the management and use of the account, Party A will announce publicly at the counter of the Party A. If Party B continue to perform the transactions after the time which Party A noticed shall be deemed as Party B agrees with changing of the service fees and /or regulations (if any) on the management and use of the account.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC TRẢ LÃI VÀ CƠ CHẾ TÍNH LÃI/ *METHOD OF PAYMENT AND CALCULATION OF INTEREST*

Tiền lãi trên tài khoản thanh toán của Bên B sẽ được tự động ghi có vào ngày *[theo quy định sản phẩm từng thời kỳ]* hàng tháng hoặc vào ngày tất toán tài khoản.

Interest amount on payments account of Party B will be automatically credited to the date [as prescribed products in each period] on monthly account or on the consolidated date.

ĐIỀU 3: QUY ĐỊNH MỞ TÀI KHOẢN/ *PAYMENT ACCOUNT OPENING REGULATIONS*

- Các thông tin kê khai trong **Giấy đề nghị mở tài khoản** phải chính xác, đúng sự thật. Bên B phải chịu trách nhiệm về các thông tin đã đăng ký trong **Giấy đề nghị mở tài khoản** và các thông tin có liên quan và phải thông báo ngay với Bên A nếu có thay đổi các thông tin trong Hồ sơ mở tài khoản thanh toán.

  The information are provided in the Account Opening Form must be accurate, true. Party B is fully responsible for the registered information in the Account Opening Form and related informations and must inform to Party A immediately if there is any change of the information in the Account Opening Dossier.

- Bên A có quyền đề nghị Bên B cung cấp các giấy tờ mở tài khoản phù hợp với yêu cầu quản lý của Bên A.

  Party A reserves the right to request Party B to provide the documents for open accounts in line with management requirements of Party A.

ĐIỀU 4: QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI KHOẢN/ *PAYMENT ACCOUNT USING REGULATIONS*

4.1 Việc sử dụng tài khoản thanh toán VNĐ và ngoại tệ của người cư trú và người không cư trú phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định quản lý ngoại hối và của Bên A.

The use of payment accounts in VND and foreign currencies of residents and non-residents must comply with the provisions of law, regulations on foreign exchange management and of Party A.

4.2 Gửi tiền vào tài khoản thanh toán/ *Send money to the payment account:*

Bên B phải điền đầy đủ thông tin vào chứng từ giao dịch theo mẫu của Bên A và xuất trình các chứng từ chứng minh tính hợp lệ, hợp pháp của giao dịch trong trường hợp quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối và yêu cầu của Bên A.

Party B must complete the information on the transaction documents in the form of Party A and present the documents to prove the validity and lawfulness of the transaction in case the provisions on foreign exchange control and regulations of Party A require.

4.3 Trích tiền từ tài khoản thanh toán (bao gồm việc rút tiền mặt và chuyển khoản tiền từ tài khoản):

Deduction of money from the payment account (including cash withdrawals and transfers of money from the account):

Trích tiền theo yêu cầu của chủ tài khoản/người được ủy quyền của Bên B:

Deduction at the request of the Account Holder /Authorised person of Party B:

a. Chủ tài khoản/người được ủy quyền phải lập chứng từ giao dịch hợp lệ theo mẫu của Bên A /mẫu được Bên A chấp thuận để yêu cầu trích tiền và phải xuất trình bản chính giấy tờ tùy thân đúng với loại giấy tờ tùy thân đã đăng ký với Bên A khi thực hiện giao dịch.

   Account Holder /Authorised person of Party B must make a valid transaction documents in the form of Party A / form is approved by Party A to require to extract/ deduct money and must present original personal identification documents as same as the personal identification documents registered with Party A when making transactions.

b. Chứng từ trích tiền có thể do chính chủ tài khoản/người được ủy quyền xuất trình hoặc do cá nhân/ tổ chức khác xuất trình. Trường hợp cần thiết, Bên A có quyền yêu cầu chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền xác nhận nội dung chứng từ giao dịch.

Documents for deducting money could be implemented by the Account Holder /Authorised person of Party B to present or by other individual/ organization presents to Party A. Where necessary, Party A is entitled to request the Account holder or Authorised person by Account Holder of Party B to confirm the content of transaction documents.

c. Trường hợp rút tiền mặt từ tài khoản của Bên B, người lĩnh tiền phải xuất trình các giấy tờ tùy thân còn thời hạn theo quy định của Bên A khi thực hiện giao dịch.

Where to cash withdraw from the account of Party B, the receiver must present the original valid personal identification documents as stipulated by Party A to make the transactions.

4.4 Các bản sao kê tài khoản được gửi định kỳ hàng tháng hoặc gửi định kỳ theo yêu cầu của Bên B. Bên B sẽ thông báo cho Bên A bằng văn bản nếu Bên B không nhận được bản sao kê tài khoản trong khoảng thời gian mà lẽ ra Bên B phải nhận được theo quy định tại điều này.

Statements of account are sent at monthly intervals or at frequency as requested by Party B. Party B will notify the Bank in writing if Party B does not receive any statement of account within the time period when Party B should have received it in accordance with this clause.

Bên B sẽ thông báo đề nghị tra soát hoặc khiếu nại cho Bên A đối với bất kỳ sai sót nào đối với dữ liệu giao dịch bằng văn bản tại điểm giao dịch của Bên A.

Party B should notify their trace request or complaint to the bank regarding any errors in a transaction record in writing at the offices of Party A.

4.5 Chuyển đổi trạng thái tài khoản thanh toán/*Change the status of the payment account*

- Tài khoản sẽ bị chuyển đổi sang trạng thái "Inactive" khi tài khoản không có giao dịch tức không hoạt động trong khoảng thời gian liên tục từ 06 tháng đến dưới 24 tháng và sẽ bị tạm khóa ("Dormant").

  The payment account will be put into "Inactive" status when there is no any transaction in continuous period from 06 months to less than 24 months and will be put under "Dormant".

- Khi tài khoản không hoạt động trong khoảng thời gian liên tục từ 24 tháng trở lên thì hệ thống sẽ tự động đóng tài khoản .

  When there is no any transaction in continuous period from 24 months and upwards, the payment account will be closed.

4.6 Tài khoản thanh toán chung/ *Joint Payment Account:*

Việc quản lý và sử dụng tài khoản thanh toán chung phải thực hiện theo đúng các nội dung cam kết trong Hợp đồng này, theo nguyên tắc sau:

The opening and use of Joint Payment Account must comply with the commitments content contained in this Agreement under the following principles:

- Các chủ tài khoản thanh toán chung có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với tài khoản thanh toán chung này và việc sử dụng tài khoản thanh toán chung phải được sự chấp thuận của tất cả các

chủ tài khoản. Mỗi chủ tài khoản phải chịu trách nhiệm thanh toán cho toàn bộ các nghĩa vụ nợ phát sinh từ việc sử dụng tài khoản thanh toán chung.

The Joint Payment Account Holders have the equal right and obligations for this account and using Joint Payment Account must be approved by all Joint Payment Account Holders. Each Holder shall be liable for the full payment of liabilities arising from the use of the Joint Payment Account.

- Thông báo liên quan đến việc sử dụng tài khoản thanh toán chung sẽ được gửi đến tất cả các chủ tài khoản, trừ trường hợp giữa Bên A và các chủ tài khoản thanh toán chung có thỏa thuận khác.

  Notice relating to the use of the Joint Payment Account will be sent to all Joint Account holders, unless between Party A and Joint Payment Acccount Holders have other agreed.

- Từng chủ tài khoản thanh toán chung có thể ủy quyền cho người khác (kể cả các chủ tài khoản còn lại) thay mặt sử dụng tài khoản thanh toán chung và việc ủy quyền phải được sự đồng ý bằng văn bản của tất cả các chủ tài khoản chung.

  Each Joint Payment Account Holder can make the authorization to others (including the remaining Joint Account Holders) on behalf of the use of Joint Payment Account and the authorization must be approved in writing by all Joint Account Holders.

- Khi một trong các chủ thể đứng tên mở tài khoản thanh toán chung là cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự; chủ thể đứng tên mở tài khoản thanh toán chung là tổ chức bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật thì quyền sử dụng tài khoản và nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng tài khoản thanh toán chung được giải quyết theo quy định của pháp luật.

  When one of individual subject who named in the opening of Joint Payment Account is died, declared to be dead, declared missing, lost civil act capacity; organization subject named in the opening of Joint Payment Account is dissolved, bankrupt or termination of operations in accordance with the law, so, the rights to use the account and obligations arising from the use of the Joint Payment Account be settled in accordance with the law.

4.7 Ủy quyền/ *Authorization:*

a. Chủ tài khoản thanh toán, người đại diện theo pháp luật của chủ tài khoản thanh toán có thể ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản thanh toán trong phạm vi được ủy quyền.

   Account holder, legal representative of account holder can authorize to another person to act on behalf on the account holder using payment account within scope of authorization.

b. Chủ tài khoản của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của các tổ chức ở Việt Nam hoặc nước ngoài hoặc Chủ tài khoản là người đại diện theo ủy quyền của Công ty mẹ chỉ được ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản nếu được sự đồng ý của Công ty mẹ/ Hội Đồng Quản Trị/ Hội Đồng Thành Viên của Công ty mẹ và sự đồng ý của người đại diện theo pháp luật của Công ty mẹ trên văn bản ủy quyền hoặc văn bản riêng.

   Account holders of branches, representative offices of organizations are located in Vietnam country or abroad or account holder are authorized persons by parent company are only allowed to authorize to other persons to use the accounts if there is the consents of Parent company/BODs of Parent company and the consents of Legal representative person of Parent Company on the

written authorization document or a separate document.

c. Người được uỷ quyền không được phép ủy quyền lại cho người khác/ *The Authorized person is not allowed to re-authorize to another person.*

d. Việc ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán phải thực hiện bằng văn bản và được thực hiện theo quy định của pháp luật về ủy quyền. Việc ủy quyền của Bên B phải được Bên A chấp thuận trước khi thực hiện giao dịch.

The authorization of the use of payment account must be in written and be complied with the provisions of the law on the authorization. The authorization of Party B must be agreed by Party A before making transations.

e. Để ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán, Bên B phải gửi cho Bên A văn bản ủy quyền kèm bản đăng ký mẫu chữ ký và chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu gốc còn thời hạn của người được ủy quyền để Bên A đối chiếu và nộp bản sao chứng thực cho Bên A.

To authorize the use of a payment account, Party B must submit written authorization document to Party A (format form of Party A/Party B's form is approved by Party A) together with the registration of signature specimen and valid identity card or valid original passport of authorized person to Party A for reconciliation and submit the certified true copy to Party A.

4.8 Thay đổi thông tin/ *Change the information*

Khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán, Bên B phải thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Bên A. Việc thay đổi thông tin chỉ có hiệu lực khi Bên B xuất trình các chứng từ hợp lệ và thực hiện đầy đủ thủ tục thay đổi thông tin theo quy định của của Bên A và được Bên A xác nhận.

When there is a change in the information of the opening payment accounts dossier, Party B shall promptly notify and send the relevant documents to Party A. The change of information is effective only when Party B present valid documents and perform all procedures to change the information as prescribed by the Party A and is confirmed by Party A.

4.9 Tạm khóa tài khoản thanh toán, trì hoãn giao dịch/ *Payments account lockout temporarily, delay of transactions*

a. Bên A thực hiện tạm khóa tài khoản thanh toán của Bên B (tạm dừng giao dịch) một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản thanh toán khi có văn bản yêu cầu của chủ tài khoản (hoặc người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Bên B với Bên A hoặc trong các trường hợp khác do pháp luật quy định.

Party A temporarily lock the payment account of Party B (stop transaction temporarily) a part or all amount of payment account upon the written request of the account holder (or the legal representative of the account holder) or as agreed in writing between the Party A and Party B or in other cases prescribed by law.

b. Bên A thực hiện trì hoãn giao dịch khi các bên liên quan tới giao dịch thuộc danh sách đen hoặc có lý do để tin rằng giao dịch được yêu cầu thực hiện có liên quan đến hoạt động phạm tội và phải báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời hạn áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền.

Party A shall take action to delay transaction when parties involving in the transaction are named in the black list or when there is a reason for believing that the requested transaction relates to a criminal activity and promptly issue a written report to the competent state authority. Period of applying measure for delaying transaction shall follow provisions of law on anti-money laundering.

c. Việc chấm dứt tạm khóa tài khoản thanh toán và việc xử lý các lệnh thanh toán đi - đến trong thời gian tạm khóa thực hiện theo yêu cầu của chủ tài khoản thanh toán (hoặc người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản) hoặc theo văn bản thỏa thuận giữa Bên B với Bên A.

The termination of temporary locks of payment accounts and the processing of payment orders in and out, in the interim period to comply with the requirements of the payment account holder (or the legal representative of the account holder) or under a written agreement between the Party A and Party B.

4.10 Phong tỏa tài khoản thanh toán/ *Freezing payment accounts:*

4.10.1 Bên A thực hiện phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tài khoản thanh toán của Bên B theo một trong các trường hợp sau:

Party A make blockade of a part or all amount of the payment account of Party B under one of the following cases:

a. Có thỏa thuận giữa Bên A và Bên B.

There is agreement between Party A and Party B.

b. Có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

There is the written request by the competent authority in accordance with law.

c. Bên A phát hiện thấy có nhầm lẫn, sai sót khi ghi Có nhầm vào tài khoản thanh toán của Bên B.

Party A found there is a confusion, mistake when mistakenly credited to Party B's payment account.

d. Có yêu cầu hoàn trả lại tiền của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền. Số tiền bị phong tỏa trên tài khoản thanh toán không vượt quá số tiền trên lệnh chuyển tiền bị sai sót, hoặc nhầm lẫn.

There is Request to refund of organizations providing remittance payment services. The blocked amount on payment account does not exceed the amount of the money order which was wrong, or mistaken.

e. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Bên A thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thanh toán, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Bên B về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

If the case shows any sign of crime, Party A shall notify the competent authority in accordance with law on criminal procedures and send a report to the State Bank (via Department of Payment, branches of the State Bank of provinces or cities); and notify Party B in writing of progressing actions against trace request or complaint. The processing of results of trace request or complaint

shall be responsible by the competent authority.

f. Có thông báo bằng văn bản của một trong các chủ tài khoản về việc phát sinh tranh chấp tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung.

There is written notice of one of the account holders on the Joint Payment Account's disputation between Joint Payment Accounts Holders.

4.10.2 Sau khi phong tỏa tài khoản thanh toán, Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B biết về lý do và phạm vi phong tỏa tài khoản thanh toán, số tiền bị phong tỏa trên tài khoản thanh toán phải được bảo toàn và kiểm soát chặt chẽ theo nội dung phong tỏa. Trường hợp tài khoản bị phong tỏa một phần thì phần không bị phong tỏa vẫn được sử dụng bình thường.

After freezing the payment accounts, Party A will inform Party B in writing of the reasons for and the scope of payment account blockade, the blockade amounts in the payment account shall be conserved and tightly controlled under blockade content. In case of account is blocked partially, the un-blocked parts are still used normally.

4.10.3 Bên A chấm dứt phong tỏa tài khoản thanh toán khi có một trong các điều kiện sau:

Party A makes the blockade termination of payment account in one of the following conditions:

a. Kết thúc thời hạn phong tỏa/ *Blockade expiration.*

b. Có văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản thanh toán/ *A written request of the competent authority of the termination of payment account blockade.*

c. Bên A đã xử lý xong sai sót, nhầm lẫn về chuyển tiền/ *Party A has finished the processing of the money transfers' errors, mistaken.*

d. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bên A thỏa thuận với Bên B về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

If the competent authority notifies that the results do not show any sign of crime, Party A shall, within 15 working days from the conclusion of the competent authority, agree with Party B about the solutions for results of trace request or complaint.

e. Có thông báo bằng văn bản của tất cả các chủ tài khoản thanh toán chung về việc tranh chấp tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung đã được giải quyết.

A notice in writing of all Joint Payment Account Holders about the account's disputation between Joint Payment Account Holders had been solved.

4.11 Từ chối thực hiện giao dịch/ *Refuse to perform transaction*

Ngoài các biện pháp áp dụng tại khoản 4.9, 4.10, bên A có quyền từ chối thực hiện giao dịch trong trường hợp theo đánh giá chủ quan của bên A là có rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác mà không buộc phải thông báo lý do cho bên B.

In addition to the measures applicable in Clauses 4.9, 4.10, Party A has the right to refuse the transactions under Party A's own discretion of risk on money laundering, terrorist financing or other violations of law without disclosing reasons to Party B.

4.12 Đóng tài khoản thanh toán/ *Close payment account:*

a. Bên A đóng tài khoản thanh toán của Bên B trong những trường hợp sau:

Party A close the payment account of Party B in the following cases:

(i) Có văn bản yêu cầu đóng tài khoản thanh toán của Bên B và Bên B đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến tài khoản thanh toán/ *A written request to close the payment account of Party B and Party B has fulfilled all the obligations relating to the payment account.*

(ii) Khi Bên B chấm dứt hoạt động theo qui định của pháp luật (nếu Bên B là một tổ chức) hoặc khi Bên B bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự (nếu Bên B là cá nhân)/ *When Party B terminates the operation in accordance with the law (in case Party B is an organization) or when Party B is deceased, declared as dead, missing or loses civil act capacity (in case Party B is an individual).*

(iii) Khi Bên B vi phạm cam kết hoặc các thỏa thuận tại hợp đồng này/ *When Party B violates the commitments or agreements mentioned in this agreement.*

(iv) Khi tài khoản không hoạt động trong khoảng thời gian liên tục từ 24 tháng trở lên thì hệ thống sẽ tự động đóng tài khoản/ *When there is no any transaction in continuous period from 24 months and upwards, the payment account will be closed.*

(v) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật./ *Other cases are in accordance with the laws.*

b. Bên A không chấp thuận yêu cầu đóng tài khoản khi Bên B chưa hoàn thành các nghĩa vụ nợ liên quan đến tài khoản thanh toán mở tại Bên A.

Party A does not approve the request to close the payment account when Party B unfinished the debt obligations related to payment account is opened at Party A.

c. Bên A có quyền đóng tài khoản thanh toán theo quy định tại Mục (iii), (iv) Khoản 4.11 Điều 4 Hợp đồng này mà không có nghĩa vụ thông báo cho Bên B.

Party A has the right to close the payment account specified in Item (iii), (iv) of Clause 4.11 this Article without obligation to notify Party B.

d. Việc thu phí đóng tài khoản được thực hiện theo quy định của Bên A trong từng thời kỳ.

The charges of payment account's closing shall comply with the provisions of Party A from time to time.

e. Số dư còn lại sau khi đóng tài khoản thanh toán được xử lý theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Bên A.

The remaining balance after closing the payment account is handled in accordance with law and internal regulations of Party A.

<u>ĐIỀU 5:</u> QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN/ *THE RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTIES*

5.1 Quyền của Bên A/ *Party A's rights:*

5.1.1 Được chủ động trích tiền trong tài khoản thanh toán của Bên B trong các trường hợp:

Be proactive to extract the amount in payment account of Party B in the following cases:

a. Để thu các khoản nợ đến hạn, quá hạn, tiền lãi và các chi phí phát sinh trong quá trình quản lý tài khoản và cung ứng các dịch vụ thanh toán theo thỏa thuận trước bằng văn bản với Bên B phù hợp quy định của pháp luật/ *To collect debts are due, overdue, interest and costs incurred in the process of management accounts and providing payment services under the prior written*

agreement with Party B and provisions of law.

b. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thi hành quyết định về xử phạt vi phạm hành chính, quyết định thi hành án, quyết định thu thuế hoặc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật. *As the request in writing by the competent state agencies in the enforcement of decisions on sanctioning of administrative violations, enforcement decisions, decided to collect taxes or make other payment obligations under provisions of law.*

c. Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật và thông báo cho Bên B biết./ *To adjust the items have been incorrected accounting, inappropriate nature or not suitable with the content of the payment account's use according to the law and notify Party B.*

d. Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào tài khoản thanh toán của Bên B hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền do tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền.

Upon discovery was wrong Credited to the payment account of Party B or at the request Party B to cancel the Credit Order of the organizations providing remittance payment services and this organizations found the mistakes compared with payment orders of transferer.

e. Để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, hoặc định kỳ theo thỏa thuận giữa Bên A với Bên B./ *To pay the regular or period payments amount, as agreed between Party A and Party B.*

5.1.2 Từ chối thực hiện các lệnh thanh toán của Bên B trong các trường hợp sau:

Refuse to implement the Party B's payment order in the following cases:

a. Bên B không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán; lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các thông tin đã đăng ký trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán hoặc không phù hợp với các thoả thuận giữa Bên A và Bên B.

Party B does not fully implement the requirements on payment procedures; Invalid payment orders, incompatible with the information are registered in the Payment Account Dosier or not in accordance with the agreements between Party A and Party B.

b. Tài khoản thanh toán không có đủ số dư hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện lệnh thanh toán/ *Payment account does not have sufficient balance or exceed the overdraft limit to implement the payment orders.*

c. Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc giao dịch thanh toán nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền/ *When a request in writing by the competent state or proof of payment transactions for money laundering, terrorist financing in accordance with the law on prevention of money laundering.*

d. Tài khoản thanh toán đang bị tạm khóa, hoặc bị phong tỏa toàn bộ, hoặc tài khoản thanh toán đang bị đóng, hoặc bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, không bị phong tỏa không có đủ số dư (trừ trường hợp được thấu chi) hoặc vượt hạn mức thấu chi để thực hiện các lệnh thanh toán/ *Payment account is temporarily locked, or blocked all amount or payment account is closed, or temporarily locked or freezed a portion amount but the un-*

blocked portions amount or un-freeze amount do not have sufficient balance (except with overdraft) or exceed the overdraft limit to implement the payment orders.

5.1.3 Từ chối yêu cầu tạm khóa, đóng tài khoản thanh toán của Bên B hoặc chưa phong tỏa tài khoản thanh toán chung (đối với trường hợp có thông báo bằng văn bản của một trong các chủ tài khoản về việc phát sinh tranh chấp về tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung) khi chủ tài khoản/ chủ tài khoản thanh toán chung chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho Bên A/ *Refuse the request for temporary lock, close the payment account of Party B or not blockade the Joint Payment Account (for the case of a written notice of one of the Joint Payment Account Holders about the disputation of Joint Payment Account) in case of the account holder/ Joint Account Holders has not completed theirs' payment obligations under the enforcement decisions of the Competent State or not yet to pay the debts to be paid to the Party A.*

5.1.4 Có quyền thực hiện thanh toán khi nhận được các chứng từ giao dịch hợp lệ với chữ ký và con dấu trên bề mặt chứng từ mà theo nhận định của Bên A là khớp đúng với mẫu chữ ký và mẫu dấu mà Bên B đăng ký tại Bên A./ *Have the right to make payment upon receipt of a valid transaction documents with signatures and seals on documents that Party A confirmed that it is the matched specimen signature and specimen seal which Party B registered them at Party A.*

5.1.5 Quy định về số dư tối thiểu trên tài khoản thanh toán/ *Regulate on the minimum balance on the account payment.*

5.1.6 Có quyền không giải quyết việc dừng các lệnh thanh toán hợp lệ mà trước đó đã được Bên A thực hiện theo yêu cầu Bên B/ *Have the right not to solve the stop-payment orders that were done by Party A as Party B's request in previous time.*

5.1.7 Có quyền không thực hiện các yêu cầu sử dụng dịch vụ thanh toán của Bên B, giữ lại tang vật và thông báo ngay với cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trong trường hợp phát hiện Bên B sử dụng tài khoản vi phạm các quy định hiện hành hoặc thoả thuận đã có với Bên A, hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật/ *Have the right not to perform the requirements to use the payment service of Party B, retained material evidence and immediately inform the competent authorities for consideration and handling in cases of discoverring that Party B violations the use of the payment account with current provisions or agreements made with Party A, or with signs of law violation.*

5.1.8 Được quyền phong toả, hoặc đóng, hoặc chuyển đổi hoặc tất toán số dư tài khoản theo quy định của pháp luật hoặc quy định của Bên A/ *Have the right to freeze, or close, or convert or make the finalize the balance amount in accordance with law or Party A's regulations.*

5.1.9 Được quy định các biện pháp đảm bảo an toàn trong thanh toán tùy theo yêu cầu và đặc thù hoạt động/ *Define the measures to ensure safety in the payment depending on the requirements and operation characteristics.*

5.1.10 Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng dịch vụ thanh toán theo quy định của Bên A.

Required Party B to provide relevant information when using payment services as prescribed by Party A.

5.1.11 Phạt do Bên B vi phạm các quy định về sử dụng tài khoản đã thỏa thuận hoặc đã có quy định.

Penalty for Party B 's violates to the regulations on the use of the account agreement or the use thereof.

5.1.12 Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Bên B với Bên A không trái với quy định của pháp luật hiện hành/ *Other rights as prescribed by law or by agreement in writing between the Party A and Party B that is not contrary to the provisions of the current law.*

5.2 Nghĩa vụ của Bên A/ *Party A's obligations*

5.2.1 Thực hiện lệnh thanh toán của Bên B sau khi Bên A đã hoàn tất kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán/ *Implementation of Party B's payment orders after complete the test, control the legality and validity of the payment orders by Party A.*

Lưu giữ và cập nhật đầy đủ các mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) của Bên B đã đăng ký để kiểm tra, đối chiếu trong quá trình sử dụng tài khoản thanh toán/ *Fully store and update registered specimens of signatures and seals (if any) of Party B for the purposes of verification and collation during the use of payment account.*

5.2.2 Ghi Có vào tài khoản thanh toán của Bên B các lệnh thanh toán chuyển tiền đến, nộp tiền mặt vào tài khoản; hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Nợ đối với tài khoản thanh toán của Bên B/ *Credited to the account of Party B according to the payment orders to transfer money, deposit cash into the account; repay the amounts due to errors and confusion has recorded Debited for payment account of Party B.*

5.2.3 Thông tin đầy đủ, kịp thời về số dư, các giao dịch phát sinh trên tài khoản thanh toán và việc phong tỏa tài khoản thanh toán bằng văn bản và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin mà mình cung cấp/ *Timely and fully inform of the balance and executed transactions on the payment account and freezing of payment account in writing and take responsibility for the correctness of the supplied information.*

5.2.4 Cập nhật các thông tin khi có thông báo thay đổi nội dung trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán của Bên B đã gửi. Bảo quản lưu trữ hồ sơ mở tài khoản và các chứng từ giao dịch qua tài khoản./ *Update the information when it was announced to change the contents of the documents which Party B sent. Preservation recordkeeping of account opening and transaction documents via accounts.*

5.2.5 Đảm bảo bí mật các thông tin liên quan đến tài khoản thanh toán và giao dịch trên tài khoản thanh toán/ *Ensure the confidentiality of information relating to payment accounts and transactions on a payment account.*

5.2.6 Tuân thủ quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố của pháp luật Việt Nam/ *Comply with legal provisions against money laundering and terrorist financing of Vietnam's law.*

5.3 Quyền của Bên B/ *Party B's rights*

5.3.1 Sử dụng số tiền trên tài khoản thanh toán của mình để thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ theo nội dung yêu cầu, theo cách có hiệu quả và an toàn/ *Use the amount on the payment account to execute payment orders are legal, valid as content requirements, in a manner that effectively and safely and securely.*

5.3.2 Lựa chọn sử dụng các phương tiện thanh toán, dịch vụ và tiện ích thanh toán do Bên A cung ứng phù hợp với yêu cầu, khả năng và quy định pháp luật/ *Choose to use the means of payment, and utility services by Party A 's supply in line with demand, the ability and legal provisions.*

5.3.3 Ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này/ *Authorize others to use the payment account as specified in this Agreement.*

5.3.4 Yêu cầu Bên A thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về các giao dịch thanh toán, số dư trên tài khoản thanh toán của mình theo thỏa thuận với Bên A.

Request Party A to implement the valid and legality payment orders, and be provided the information on payment transactions, account balance of Party B under the agreed with Party A.

5.3.5 Được yêu cầu Bên A tạm khóa, đóng tài khoản thanh toán, phù hợp với quy định của Bên A và pháp luật quy định; được gửi thông báo cho Bên A về việc phát sinh tranh chấp tài khoản thanh toán chung giữa các chủ tài khoản thanh toán chung./ *Requests Party A to temporarily lock, close a payment account, according to the regualtions of Party A and relevant law; sends notice to Party A the disputation arises on payment account of Joint Payment Account Holders.*

5.3.6 Được hưởng lãi của tài khoản thanh toán của Bên B theo quy định Bên A từng thời kỳ/ *Enjoy interest arising from payment account of Party B at Party A's regulation for each period.*

5.3.7 Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản với Bên A không trái với quy định của pháp luật hiện hành./ *Other rights as prescribed by law or agreed upon in writing with Party A is not contrary to the provisions of existing laws.*

5.4 Nghĩa vụ của Bên B/ *Party B's obligations*:

5.4.1 Đảm bảo có đủ tiền trên tài khoản thanh toán để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập. Trường hợp có thỏa thuận thấu chi với Bên A thì phải thực hiện các nghĩa vụ liên quan khi chi trả vượt quá số dư Có trên tài khoản./ *Make sure there is enough money in the payment account to make the payment order(s) was ordered. Where there is an overdraft agreement with Party A, to perform the obligations related to payments in excess of the credit balances on accounts.*

5.4.2 Chấp hành các quy định về mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại Hợp đồng này./ *Comply with the payment account opening and using regulations in this Agreement.*

5.4.3 Kịp thời thông báo cho Bên A khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng. Thông báo cho bên A trước khi thực hiện giao dịch trên tài khoản theo thỏa thuận ủy thác, ủy quyền. / *Promptly notify Party A in case of detecting errors or mistakes on payment account or doubt taken advantage of payment account. Notify Party A in advance in case of performing transactions under agreements of delegation or entrustment .*

5.4.4 Hoàn trả, phối hợp với Bên A hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Có vào tài khoản thanh toán của mình./ *Return, coordinate with Party A to refund of the amount paid by mistake, a mistake has credited into Party B's billing account.*

5.4.5 Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản thanh toán. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Bên A khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán./ *Provides fully, clearly and accurate information concerning to payment account opening and using regulations. Timely notification and relevant documents submitted to Party A when there is a change in the information of Payment account dossier.*

5.4.6 Duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản thanh toán theo quy định của Bên A./ *Maintain a minimum balance on the payment account as stipulated by Party A.*

5.4.7 Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ thanh toán qua tài khoản do lỗi của mình/ *Take responsibility for any damage caused by the mistakes or being misused, defrauded upon using payment service via account at its fault.*

5.4.8 Không được cho thuê, cho mượn tài khoản thanh toán của mình / *Not to lease, lend its payment account.*

5.4.9 Không được sử dụng tài khoản thanh toán để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác / *Not to use the payment account for transactions in relation to money laundering, terrorism financing, swindling, fraud or any other illegal acts.*

5.4.10 Tự quản lý chữ ký, con dấu và chịu trách nhiệm trong trường hợp chữ ký, con dấu bị lạm dụng (kể cả trường hợp: (i) sử dụng con dấu thật nhưng chữ ký bị giả mạo; (ii) chữ ký là thật nhưng con dấu bị giả mạo) dẫn đến việc tiền trong tài khoản thanh toán của mình bị tổn thất hoặc tài khoản của mình bị lợi dụng cho các giao dịch không hợp pháp hoặc có phát sinh tranh chấp với bên thứ ba / *Self-management of signatures, seals and be responsible in case the signature and seal are abused (including cases where: (i) use of truth seals but signatures were forged; (ii) the signature is true but the seal is tampered) causing to the loss of money in its account payment or its accounts was taken advantage for the illegal transactions or arising disputes with a third-party dispute.*

5.4.11 Quản lý các chứng từ của giao dịch tài khoản (séc, ủy nhiệm chi, Giấy lĩnh tiền mặt...). Chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại và/ hoặc tranh chấp (nếu có) phát sinh trong trường hợp chứng từ của giao dịch tài khoản do Bên B quản lý bị lỗi của Bên B bao gồm:

Manage documents of account transactions (checques, debit authorizations, paper on receiving cash ...). Responsible for any damages and / or dispute (if any) incurred in the case of account management by being taken by the fault of Party B include:

a. Bên B làm mất séc. / *Party B loses cheque.*

b. Bên B ký chứng từ trước khi được điền đầy đủ các nội dung của chứng từ./ *Party B signs the document before filling the content information of document.*

c. Các trường hợp khác./ *Other cases.*

5.4.12 Tuân thủ các hướng dẫn của Bên A về việc lập các lệnh thanh toán và sử dụng phương tiện thanh toán, thực hiện giao dịch thanh toán qua tài khoản; sử dụng, luân chuyển, lưu trữ chứng từ giao dịch; đảm bảo các biện pháp an toàn trong thanh toán theo quy định của Bên A./ *Comply with the instructions of the Party A regarding to make a payment order and the use of payment instruments, make payment transactions through accounts; use, transfer, store transaction documents; measures to ensure safety in accordance paid by Party A.*

<u>ĐIỀU 6:</u> SỬ DỤNG THÔNG TIN CỦA BÊN B / *USE OF PARTY B'S INFORMATION*

Bên B đồng ý rằng Bên A có quyền điều tra về uy tín trả nợ của Bên B tại Cơ Sở Dữ Liệu Tín Dụng hoặc tại các cơ quan hữu quan được thiết lập hoặc được phê duyệt bởi Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và Tổ Chức Cung Cấp Thông Tin Tín Dụng Tham Khảo, và rằng Bên A có quyền cung cấp thông tin của Bên B cho Cơ Sở Dữ Liệu Tín Dụng này. Bên B đồng ý thêm rằng Bên A có thể sử dụng và công bố một cách hợp lý thông tin của Bên B vì mục đích kinh doanh.

Party B agrees that Party A is entitled to inquire about Party B's creditworthiness with the Credit Database or relevant authorities established or approved by the State Bank of Vietnam and the Credit

Reference Agency, and that Party A is entitled to provide Party B's information to such Credit Database. Party B further agrees that Party A may reasonably use and disclose Party B's information for business purpose.

Bên B cũng đồng ý cho phép Bên A cung cấp thông tin về các giao dịch của Bên B cho Ngân hàng mẹ của Bên A, các Chi nhánh, phòng giao dịch, các đơn vị trong cùng hệ thống của ngân hàng mẹ của Bên A và cơ quan thuế nước sở tại hay nước ngoài khi cần thiết nhằm mục đích kiểm soát nội bộ và tuân thủ quy định pháp luật về phòng chống rửa tiền của Việt Nam và quốc tế hoặc để thực hiện nghĩa vụ thuế của Bên B tại quốc gia liên quan. Đồng thời, Bên B cho phép Ngân hàng mẹ của Bên A, các Chi nhánh, phòng giao dịch và các đơn vị trong cùng hệ thống của Bên A được phép cung cấp thông tin về các giao dịch của Bên B theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền của nước sở tại.

Party B also agrees to allow Party A to provide information in terms of Party Bs transactions to Party A's parent bank, branches, transaction offices and units in the whole network of Party A's parent bank and domestic or overseas tax authorities where necessary for the purpose of internal control and to compliance with regulations on the prevention of money laundering of Vietnam and international law or to establish Party B's tax liability in any jurisdiction. Furthermore, Party B allows Party A's Parent Bank, its branches, transaction offices and units within the whole network of Party A to provide Party B's transaction information at the request of competent state agencies of the host country.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN VỀ CHỐNG RỬA TIỀN/ *PROVISION ON ANTI-MONEY LAUNDERING*

Bên A và các thành viên khác như ngân hàng mẹ của Bên A, các Chi nhánh, phòng giao dịch, các đơn vị trong cùng hệ thống của ngân hàng mẹ của Bên A có nghĩa vụ tuân thủ luật, quy định và các yêu cầu của các cơ quan nhà nước tại nhiều quốc gia có liên quan đến việc chống rửa tiền và ngăn chặn tài trợ cho khủng bố và cung cấp các dịch vụ tài chính và các dịch vụ khác cho các cá nhân và tổ chức mà là đối tượng chịu sự điều chỉnh của các Đạo luật cấm vận, ngoài các quy định khác. Bên A có thể thực hiện và có thể chỉ thị (hoặc chịu sự chỉ thị) các thành viên khác của Ngân hàng CCB thực hiện bất kỳ hành động nào mà Bên A hoặc các thành viên khác, bằng chính sự suy xét của mình, xem xét thực hiện các hành động theo quy định của luật và các yêu cầu nêu trên.

Party A and other members such as Party A's parent bank, branches, transaction offices and units in the whole network of Party A's parent bank are required to act in accordance with the laws, regulations and requests of public and regulatory authorities operating in various jurisdictions which relate to, amongst other things, the prevention of money laundering, terrorist financing and the provision of financial and other services to any persons or entities which may be subject to sanctions. Party A may take, and may instruct (or be instructed by) any other member of the China Construction Bank Corporation to take, any action which it or such other member, in its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and requests.

Các hành động này bao gồm nhưng không giới hạn: ngăn chặn và điều tra bất kỳ các yêu cầu thanh toán và các thông tin khác hoặc việc trao đổi thông tin được gởi đến cho hoặc gởi đi thay mặt Bên B thông qua Bên A hoặc bất kỳ các thành viên nào khác của Ngân hàng CCB; đưa ra các thắc mắc liên quan đến một cái tên mà có thể liên quan đến một cá nhân hoặc tổ chức bị cấm vận thật sự có chính là cá nhân hoặc tổ chức bị cấm vận đó hay không; và đóng tài khoản theo toàn quyền quyết định của Bên A.

Such action may include but is not limited to: the interception and investigation of any payment messages and other information or communications sent to or by the Party B's behalf via the systems

of Party A or any other member of the China Construction Bank Corporation; and enquiries as to whether a name which might refer to a sanctioned person or entity actually refers to that person or entity; and close account in the Party A's sole discretion.

Bên A sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thua lỗ (dù là trực tiếp hay gián tiếp bao gồm nhưng không giới hạn về thua lỗ lợi nhuận hay lợi ích) hoặc các thiệt hại của bất kỳ bên nào phát sinh do:

Party A will be liable for loss (whether direct or consequential and including, without limitation, loss of profit or interest) or damage suffered by any party arising out of:

(i) Bên A chậm hoặc không thực hiện các lệnh thanh toán hoặc nghĩa vụ nào khác liên quan đến tài khoản hoặc cung cấp bất kỳ dịch vụ nào cho Bên B do thực hiện toàn bộ hoặc một phần các bước mà Bên A hoặc các thành viên khác, bằng chính sự suy xét của mình, xem xét sự thích hợp thực hiện các bước này theo toàn bộ các luật, quy định của pháp luật và các yêu cầu; hoặc

any delay or failure by Party A in processing any such payment messages or other information or communications, or in performing any of its duties or other obligations in connections with any accounts or the provision of any services to Party B, caused in whole or in part by any steps which Party A or such other member, in its sole and absolute discretion, considers appropriate to take in accordance with all such laws, regulations and request; or

(ii) thực hiện các quyền của Bên A theo các điều khoản của Hợp đồng này.

the exercise of any of Party A's rights under articles of this Agreement.

Bên B cam kết rằng mọi giao dịch thực hiện thông qua tài khoản mở tại Bên A không liên quan đến các đối tượng bị trừng phạt theo bất kỳ chính sách trừng phạt nào của Liên hợp quốc, Liên minh Châu Âu, Hoa Kỳ, Việt Nam, Trung quốc và các nước liên quan.

Party B commits that all transactions made through the account opened at Party A are not related to the penalized subjects under any sanction policy of the United Nations, the European Union, the United States, Vietnam, China and related countries.

ĐIỀU 8: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG/ *TERMINATION OF AGREEEMENT*

Hợp đồng này chấm dứt khi xảy ra một những trường hợp sau:

This Agreement will be terminated upon the occurrence of one of the following cases:

8.1 Một trong hai Bên chấm dứt hoạt động, giải thể hoặc phá sản hoặc Bên B là cá nhân chết/bị tuyên bố là đã chết/mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự; / *One of the two Parties terminate the operation, dissolution or bankruptcy or Party B is individual is died/ been declared dead / missing or limited capacity for civil acts;*

8.2 Một trong hai Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng này sau khi đã thông báo, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và các thủ tục đối với nhau theo quy định của Bên A; / *One of the two Parties unilaterally terminate this Agreement after notification, the full implementation of obligations and for other procedures prescribed by Party A;*

8.3 Theo thỏa thuận của các Bên */ As agreed by the Parties;*

8.4 Các trường hợp khác theo quy định về việc mở và sử dụng tài khoản của Bên A và theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền của Việt Nam và các quy định pháp luật khác liên quan/ *Other cases under the provisions of the account opening and use of Party A and the provisions of the law on prevention of money laundering of Vietnam country and other relevant laws.*

ĐIỀU 9: CÁC THỎA THUẬN KHÁC/ *THE OTHER AGREEEMENTS*

9.1 Bên B đồng ý rằng các quy định trong hợp đồng này và/ hoặc các quy định khác có liên quan có thể được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của bên A./ *Party B agrees that these regulations in this Agreement and/or other related regualtions may be amended and supplemented at the request of the competent authorities, the provisions of law and internal regulations of Party A.*

9.2 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này nếu có phát sinh tranh chấp hai Bên sẽ giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không thể thương lượng, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại nơi Bên A cư ngụ./ *In the course of implementing this Agreement if any dispute arises, both Parties will resolve through negotiations. If not negotiable, the dispute shall be settled at the competent People's Court at the residential location of Party A.*

9.3 Bên B xác nhận rằng đã được Bên A cung cấp đầy đủ thông tin cho Bên B và Bên B xác nhận đã đọc, hiểu rõ, chấp nhận và đồng ý tuân thủ nội dung tất cả các nội dung được đề cập trong Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán này và các Phụ lục Hợp đồng hoặc các sửa đổi, bổ sung (nếu có). Phụ lục Hợp đồng hoặc các sửa đổi bổ sung là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này, và có thể được sửa đổi theo từng thời điểm. Các Bên có trách nhiệm tuân theo các sửa đổi và bổ sung đó. Tất cả các thay đổi, sửa đổi, bổ sung này được xem như Bên B đã đồng ý theo các hình thức mà Bên A thông báo./ *Party B confirmed that Party A provides sufficient information to Party B and Party B confirmed that have read, understood, accepted and agreed to comply with all contents are mentioned in this Agreement and the Appendix(es) and/or the amendments and supplements of Agreement (if any). the Appendix(es) and/or the amendments and supplements of Agreement (if any) are the inseparable part of this Agremeent, and may be amended from time to time. The Parties shall comply with the amendments and supplements. All changes, amendments and supplements are considered as Party B agreed in forms that Party A notice.*

9.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày các Bên ký và được xác nhận bởi Bên A, cho đến khi Hợp đồng này được chấm dứt theo một trong các trường hợp quy định tại Điều 8 nêu trên hoặc theo quy định của pháp luật./ *This Agremeent takes effect from the date of signing by Parties and be confirmed by Party A, until the Agreement has been terminated in one of the cases provided for in Article 8 as above, or as prescribed by law.*

9.5 Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản song ngữ Anh - Việt, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản để làm cơ sở thực hiện./ *This Agreement is made in 02 (two) originals of the bilingual English-Vietnamese language, have the same legal value. Each Party keeps 01 (one) original for implementation.*

ĐẠI DIỆN BÊN B/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN/NGƯỜI GIÁM HỘ **LEGAL REPRESENTATIVE OF PARTY B/ AUTHORIZED PERSON/LEGAL GUARDIAN** ***(Ký& ghi rõ họ tên, đóng dấu)*** ***(Sign, full name and stamp)*** **Chủ tài khoản/ *Account Holder***	**ĐẠI DIỆN BÊN A** **LEGAL REPRESENTATIVE OF PARTY A** ***(Ký & ghi rõ họ tên, đóng dấu)*** ***(Sign, full name and stamp)***

CCB 中国建设银行 China Construction Bank 胡志明市分行 Ho Chi Minh City Branch

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ *FOR BANK ONLY*

Số hiệu tài khoản/*Account No.*: ..... **Nhân viên dịch vụ khách hàng/ *Operation staff***

Ngày hiệu lực/*Effective date*:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)*

(Sign, full name)